TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 170/2024/QĐST-HNGĐ	*Cao Lãnh, ngày 07 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 421/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Ánh N, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Số B, tổ M, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Đặng Anh T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Số B, tổ M, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị Ánh N và anh Đặng Anh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Võ Thị Ánh N và anh Đặng Anh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị N và anh T thỏa thuận như sau:

Anh Đặng Anh T được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Đặng Minh T, sinh ngày 11/12/2010. Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con, do anh T không có yêu cầu.

Chị Võ Thị Ánh N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng chị Võ Thị Ánh N đồng ý nộp và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị N đã nộp theo biên lai số 0009213 ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Như vậy, chị N còn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND HCL;
- CCTHADS HCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- UBND xã An Bình;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trịnh Hữu Chinh